TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LA GI** TỈNH BÌNH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST.
Ngày: 16/5/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI, TỈNH BÌNH THUẬN

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Đăng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Đức Hơn.

2. Ông Nguyễn Thanh Hoàng.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Võ Chí Công – Thư ký của Toà án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà*:** Ông Bùi Văn Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Khắc D, sinh năm 1984, tại Bình Thuận;

Nơi ĐKNKTT: Thôn 4, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 11, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1959 (tên gọi khác: Nguyễn C, sinh năm 1960) và bà: Trần Thị Xuân L, sinh năm 1963;

Vợ: Trương Thị Th, sinh năm 1987; Có 02 người con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008;

Tiền án, tiền sự: Không;

Hoạt động bản thân: Ngày 18/5/2006, bị Toà án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (bản án số

07/2006/HSST), đến ngày 02/10/2006 chấp hành xong hình phạt tù, đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án (theo giấy xác nhận kết quả thi hành án số 06/GXN-CCTHADS ngày 11/10/2018 của Chi cục THADS huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận);

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; (Có mặt)

**** Bị hại*:** Chị Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1978 - Nơi cư trú: Khu phố 11, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; (Có mặt)

**** Người làm chứng*:**

1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1950; (Vắng mặt)

2. Anh Trần Kim H, sinh năm 1989; (Có mặt)

3. Bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1967; (Có mặt)

4. Chị Trương Thị Th, sinh năm 1987; (Có mặt)

Tất cả cùng nơi cư trú: Khu phố 11, phường B, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

5. Anh Tạ Quang A, sinh năm 1986 - Nơi cư trú: Khu phố 5, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 22/8/2018, bị cáo Nguyễn Khắc D rủ anh Trần Kim H và anh Tạ Quang A đến khu vực rừng cây Dương trước nhà của bị cáo D để nhậu và hát Karaoke bằng loa thùng (thuộc khu phố 11, phường Bình Tân, thị xã La Gi). Do hát Karaoke gây ồn ào nên anh Nguyễn Văn Tr (ở gần nhà bị cáo D) kêu bị cáo D ngừng hát Karaoke để mọi người nghỉ ngơi nhưng bị cáo D không đồng ý mà lấy cái tô bằng sứ ném về phía anh Tr nhưng không trúng, D đi đến trước hiên nhà mình lấy 01 con dao thái (dài 20cm, cán nhựa màu vàng, lưỡi sắc nhọn) rồi tới chỗ anh Tr; thấy vậy, anh Tr đi vào đóng cửa lại. Sau đó, bị cáo D quay về trước cổng nhà mình và nói "Hôm trước ông Sáu Cùm (tên là Phạm Thái B) hát Karaoke sao không ai nói gì", nghe vậy, chị Nguyễn Thị Bích L (vợ ông ông Bảo, ở gần nhà bị cáo D) đi ra trước nhà gặp bị cáo D và nói "Ai nói mày thì mày nói lại, đừng vơ đũa cả nắm" nên giữa bị cáo D và chị L cãi nhau. Trong lúc cãi nhau, chị L có thách đố nên bị cáo D dùng dao Thái Lan đâm chị L một cái theo hướng từ dưới lên thì trúng vào vùng ngực trái, chị L dùng tay đẩy bị cáo D ra thì bị cáo D ngã xuống đất, bị cáo D tiếp tục vùng dậy cầm dao đâm chị L trúng vào gò má trái. Thấy chị L bị thương, bị cáo D vứt dao và trốn khỏi hiện trường. Sau khi sự việc xảy ra, chị L đã trình báo sự việc với chính quyền địa phương và đến Bệnh viện Đa Khoa thị xã La Gi cấp cứu, chữa trị vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 392/2018/TgT ngày 17/9/2018 kết luận đối với Nguyễn Thị Bích L thể hiện:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm gò má trái. Sẹo hình chữ S, hiện sẹo liền tốt, kích thước: (9,5 x 0,1) cm, ảnh hưởng đến thẩm mỹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là (11%)

- Sẹo vết thương phần mềm vùng cằm, hiện sẹo liền tốt, kích thước: (2 x 0,1) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

- Vùng ngực trái, hiện để lại 03 vết sẹo phần mềm, liền tốt.

+ Vết 01, kích thước: (1,5 x 1,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

+ Vết 02, kích thước: (1,6 x 0,1) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

+ Vết 03, kích thước: (1 x 0,1) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của tất cả các vết thương do thương tích gây nên hiện tại là: 15% (một năm phần trăm).

- Vết thương do vật sắc gây ra. Các vết thương có thể do một loại hung khí gây ra.

- Vết thương gò mái trái chiều hướng tác động từ trái sang phải.

- Vết thương vùng cằm và ngực trái chiều hướng tác động từ trước ra sau.

Về vật chứng vụ án: Là 01 con dao Thái Lanan dài 20cm, cán nhựa màu vàng, lưỡi sắc nhọn đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã La Gi chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2018.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân của bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số: 91/CT-VKS ngày 02/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố bị cáo Nguyễn Khắc D, về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trước đây nội dung trong bản cáo trạng thể hiện tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại L là 13% thì tại phiên tòa hôm nay xin điều chỉnh bổ sung, xác định lại là 14% (theo công văn số 129/CV-PY, ngày 02/5/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Thuận).

Đề nghị Hội đồng xét xử:

*Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Khắc D, phạm tội "Cố ý gây thương tích".

*Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc D: 30 tháng đến 36 tháng tù.

*Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu và tiêu hủy 01 con dao Thái Lan dài 20cm, cán nhựa màu vàng, lưỡi sắc nhọn là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Ý kiến của bị cáo Nguyễn Khắc D: Đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

- Ý kiến của bị hại chị Nguyễn Thị Bích L: Đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận, về bồi thường dân sự, bị cáo D bồi thường đầy đủ nên nay chị không yêu cầu gì thêm, về hình phạt đối với bị cáo thì chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

*** Bị cáo Nguyễn Khắc D nói lời sau cùng**: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, rất hối hận về việc làm của mình đã gây ra xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã La Gi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa: Vắng mặt người làm chứng bà Nguyễn Thị M.

Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại đều đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà M. Hội đồng xét xử xét thấy, việc vắng mặt của bà M không gây trở ngại cho việc xét xử, vì lời khai của họ đã khai đầy đủ thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét thấy, lời khai của bị cáo Nguyễn Khắc D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để Hội đồng xét xử kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/8/2018, trong quá trình bị cáo cùng những người bạn nhậu, có hát Karaoke, được hàng xóm góp ý (sự góp ý của hàng xóm cũng thiếu tế nhị, thiếu sự tôn trọng bị cáo) nên dẫn đến việc các bên có lời qua tiếng lại. Sau khi nghe bị cáo nhắc đến việc trước đây, chồng của chị L cũng có hát Karaoke nhưng không ai có ý kiến thì giữa chị L và bị cáo có lời qua tiếng lại,

thách đố nhau (giữa bị cáo và chị L không có mâu thuẫn từ trước). Do bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 97/KL-VPYTW ngày 20/02/2019 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa), trong lúc bực tức, có sự thách đố của chị L nên bị cáo D đã cố ý dùng 01 con dao Thái Lan dài 20cm, cán nhựa màu vàng, lưỡi sắc nhọn (hung khí nguy hiểm) gây thương tích phần mềm vùng gò má trái và vùng ngực trái của bị hại Nguyễn Thị L. Riêng đối với vết thương phần mềm vùng cằm, quá trình điều tra và tại phiên tòa bi hại L xác định không phải do bị cáo D gây ra và bị hại L cũng không biết do gì gây nên vết thương này. Vì vậy, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể bị cáo D gây ra cho bị hại L được xác định là 14% (theo công văn số 129/CV-PY, ngày 02/5/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Thuận).

Theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự thì "*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.",

Đối chiếu quy định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, các bên lời qua tiếng lại, thách đố nhau mà bị cáo đã dùng "Hung khí nguy hiểm" gây thương tích cho bị hại L với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%, hành vi nêu trên của bị cáo "Có tính chất côn đồ", do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Khắc D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự *(với tình tiết định khung quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự)*.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố đối với bị cáo Nguyễn Khắc D về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo D là cố ý và đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe hiện tại, di chứng về sau và tinh thần của bị hại L. Cho nên hành vi phạm tội của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự của địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn; vợ, con phụ thuộc vào thu nhập của bị cáo; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan đầu thú; có ông nội là liệt sỹ; ngoài ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ yêu cầu bồi thường cho bị hại và được bị hại tha thiết xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo D bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên mới thực hiện hành vi gây thương tích cho người khác nhưng không vì vậy mà xử phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù nhưng cho hưởng án treo mà cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo lao động, học tập, giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, bị cáo D có 04 tình tiết giảm nhẹ của khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, nhằm tạo điều kiện để cho bị cáo D sớm hòa nhập cộng đồng, tu dưỡng, lao động trở thành người có ích cho xã hội, đây cũng chính là thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Là 01 con dao Thái Lan dài 20cm, cán nhựa màu vàng, lưỡi sắc nhọn là công cụ dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về dân sự: Bị cáo D đã bồi thường cho bị hại L tổng cộng 44.374.000 đồng (trong đó gồm các khoản yêu cầu sau: Viện phí, chi phí đi lại, chi phí ăn uống, chăm sóc bệnh, chi phí tổn thất tinh thần, chi phí khắc phục thẩm mỹ, khoản tiền mất thu nhập…), bị hại L đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Khắc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: - Điểm đ khoản 2 Điều 134, Điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Khắc D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc D **07** (bảy) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo Nguyễn Khắc D thi hành án phạt tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 con dao Thái Lan dài 20cm, cán nhựa màu vàng, lưỡi sắc nhọn là công cụ dùng vào việc phạm tội (Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi và Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Khắc D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (**16/5/2019**).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- *VKSND thị xã La Gi;*
- *THADS thị xã La Gi;*
- *Công an thị xã La Gi;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS - Lưu Tòa án;*
- *UBND nơi BC cư trú;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

BÙI ĐĂNG